

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 34/2017/HNGĐ-ST

Ngày 27-6-2017

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM:

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Giang và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 143/2017/TLST-HNGĐ về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Anh Âu Văn T, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Lâm Thị Hồng Th, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Số 19, đường Đ, khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Anh T có đơn xin vắng mặt, chị Th có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/2/2017 và bản tự khai ngày 28/3/2017, anh Âu Văn T trình bày:

Anh và chị Lâm Thị Hồng Th chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vợ chồng chung sống có 02 con chung là cháu Âu Minh T sinh ngày 22/8/2003 và Âu Gia B, sinh ngày 20/5/2008. Về Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nguyên nhân anh T xin ly hôn vì anh chị chung sống không hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn kéo dài không giải quyết được nên anh đã bỏ nhà về Tuyên Quang sinh sống 3 năm nay. Về con chung: anh T yêu cầu chị Th nuôi cả hai con chung, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi con 1.500.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Về tài sản chung, nợ chung anh T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, chị Lâm Thị Hồng

Th Trình bày: Anh Âu Văn T và chị chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vợ chồng chung sống có 02 con chung là cháu Âu Minh T sinh ngày 22/8/2003 và Âu Gia B, sinh ngày 20/5/2008. Về Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Mâu Thân vợ chồng phát sinh vì anh T là người cha, người chồng không có trách nhiệm, khi còn sống chung với chị và các con anh không hề phụ giúp gì cho chị. Sau đó, anh bỏ về quê ngoài bắc sinh sống được 3 năm. Trong khoảng thời gian anh sống ở ngoài bắc, chỉ một mình chị lo cho các con mà anh không hề phụ giúp gì. Nay tình cảm yêu thương của chị giành cho anh T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T xin ly hôn chị Th cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: chị Th đồng ý nuôi hai con chưa thành niên là Âu Minh T, sinh ngày 22/8/2003 và Âu Gia B, sinh ngày 20/2/2008, chị đồng ý với việc anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi con 1.500.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chị yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 27/6/2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Âu Văn T được ly hôn với chị Lâm Thị Hồng Th. Giao hai con chưa thành niên cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con 1.500.000 đồng/ tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp Thộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên tòa, anh T vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân năm 2015 sự phiên tòa vẫn tiến hành.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

Quan hệ giữa anh T và chị Th là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, do mâu Thân phát sinh, anh T đã bỏ mẹ con chị Th về quê tại Tuyên Quang sinh sống 03 năm nay, không còn quan tâm, chăm sóc cho chị và các con. Tình cảm của anh chị dành cho nhau không còn. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị Th trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015 cần chấp nhận cho anh T được ly hôn với chị Th.

Về con chung: Anh T yêu cầu chị Th trực tiếp nuôi hai con chung chưa thành niên là Âu Minh T, sinh ngày 22/8/2003 và Âu Gia B, sinh ngày 20/2/2008, chị Th cũng đồng ý nuôi hai con vì hiện tại các con chung đang sống ổn định với

chị và cũng phù hợp với ý kiến của hai con nên Tòa án giao cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi con 1.500.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi, chị Th cũng đồng ý với mức cấp dưỡng này và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con kể ngày tòa án xét xử 27/6/2017 nên Tòa án ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Âu Văn T. Anh Âu Văn T được ly hôn với chị Lâm Thị Hồng Th.

Về con chung: Chị Lâm Thị Hồng Th được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chưa thành niên là Âu Minh T, sinh ngày 22/8/2003 và Âu Gia B, sinh ngày 20/2/2008. Anh Âu Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng)/ tháng. Việc cấp dưỡng kể từ ngày 27/6/2017 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị Lâm Thị Hồng Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Âu Văn T chậm trả tiền thì anh T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Âu Văn T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai Th số: 005016, ngày 08/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Số tiền án phí còn lại anh Âu Văn T còn phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND thị trấn Trảng Bom
(Số GCNĐKKH 152. Quyền số 01/2002);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Loan

